

Số: 1923 /TCT-CS  
V/v thuế GTGT quặng sắt

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2008

Kính gửi: Bộ Công thương

Tổng cục thuế nhận được công văn của một số Cục thuế địa phương vướng mắc về việc xác định thuế suất thuế GTGT đối với quặng sắt xuất khẩu; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 1.27, mục II, Phần A Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003, Nghị định số 148/2004/NĐ-CP ngày 23/7/2004 và Nghị định số 156/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT hướng dẫn: sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên khoáng sản khai thác **chưa chế biến thành sản phẩm khác**, cụ thể dưới đây: ...d. quặng măng-gan, quặng thiếc, **quặng sắt**, quặng cò-rôm-mít, quặng êmêhít, quặng a-pa-tít, không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

Theo phản ánh của Cục thuế địa phương có một số doanh nghiệp hoạt động khai thác sản phẩm quặng sắt đã qua công đoạn chế biến (đập, nghiền, tuyển từ, loại bỏ tạp chất) để được quặng Magnetit chứa hàm lượng sắt 60-68% Fe tương đương hàm lượng trên 75% Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub> nhưng chưa xác định được quặng này có phải là *quặng sắt qua chế biến thành sản phẩm khác* hay không?

Để việc thực hiện quản lý thu thuế của ngành thuế có hiệu quả, đề nghị quý cơ quan cho biết: Tiêu chuẩn để phân biệt quặng sắt đã qua chế biến và chưa qua chế biến? quặng Magnetit chứa hàm lượng sắt 60-68% Fe tương đương hàm lượng trên 75% Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub> có phải là quặng sắt chưa qua chế biến hay không?

Tổng cục thuế rất mong có sự phối hợp, hợp tác trong công tác quản lý thuế của quý cơ quan. Ý kiến xin gửi về Tổng cục thuế (123- Lò đúc – Hai Bà trung – Hà nội) trước ngày 29/05/2008./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục thuế TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, CS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



*(Handwritten signature)*

Phạm Duy Khương